

Bản án số: 04/2026/HS-ST

Ngày: 07 - 01 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Minh Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Tu
Bà Nguyễn Thị Tính

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trâm – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Tạ Đức Vọng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Việt D, sinh năm 1989; Giới tính: Nam; Số CCCD: 037089003449; ĐKTT và Nơi ở: Phố T, phường H, tỉnh Ninh Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1960 và bà Trương Thị T, sinh năm 1959; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ Vũ Thị H, sinh năm 1986 (đã ly hôn); Chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án số 60/2014/HSST ngày 28/5/2014, Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; ngày 26/4/2018 đã chấp hành xong bản án. Bị cáo ra đầu thú, bị bắt từ ngày 12-5-2025; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh N. Có mặt.

2. Họ và tên: Bùi Hữu S, sinh năm 1992; Giới tính: Nam; Số CCCD: 037092005821; ĐKTT: Tổ dân phố K, phường Y, tỉnh Ninh Bình; Nơi ở: Phố C, phường H, tỉnh Ninh Bình; Dân tộc: Mường; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Bùi Văn H1, sinh năm 1963 và bà Vũ Thị M, sinh năm 1966; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Tại bản án số 28/2023/HSST, ngày 14/3/2023, Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 21 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; ngày 07/02/2024, S chấp hành xong hình phạt tù; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt ngày 21-5-2025; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh N. Có mặt.

3. Họ và tên: Đinh Văn T1, sinh năm 1997; Giới tính: Nam; Số CCCD: 038097031401; ĐKTT và Nơi ở: Tổ dân phố A, phường Q, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Đảng phái: không; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đinh Văn H2, sinh năm 1973 và bà Mai Thị T2, sinh năm 1978; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 159/2017/HSPT ngày 15/9/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 08 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; ngày 23/12/2023, Đinh Văn T1 chấp hành xong hình phạt tù; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án số 15/2015/HSST ngày 20/5/2015, Tòa án nhân dân thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo phạm tội (ngày 29/9/2014) khi chưa đủ 18 tuổi (17 tuổi 04 tháng 05 ngày). Bị cáo bị bắt ngày 21-5-2025; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh N. Có mặt.

4. Họ và tên: Lã Thành T3, sinh năm 1978; Giới tính: Nam; Số CCCD: 037078000246; ĐKTT: Phố P, phường H, tỉnh Ninh Bình; Tạm trú: Ngõ A, đường H, phố T, phường H, tỉnh Ninh Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: không; Trình độ học vấn: 12 /12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lã Xuân C, sinh năm 1945 và bà Lê Thị X, sinh năm 1943; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ tư; vợ Lương Thị N, sinh năm 1984; Có 02 con cùng sinh năm 2024; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

+ Tại Bản án số 41/2012/HSST ngày 06/4/2012, Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; ngày 05/9/2013 Lã Thành T3 chấp hành xong bản án.

+ Bản án số 137/2015/HSST ngày 30/12/2015, Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”, phạt bổ sung 3.000.000 đồng. Tại Quyết định giám đốc thẩm số 105/2017/HS-GĐT ngày 28/4/2017 về việc Lã Thành T3 bị kết án về tội “Đánh bạc”, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội quyết định: Miễn trách nhiệm hình sự đối với Lã Thành T3 về tội “Đánh bạc” và miễn nộp số tiền 3.000.000 đồng. Ngày 11/6/2018 Lã Thành T3 chấp hành xong toàn bộ bản án.

+ Tại bản án số 11/2018/HS-ST, ngày 27/4/2018, Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xử phạt 27 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; ngày 09/10/2019 Lã Thành T3 chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị bắt ngày 21-5-2025; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh N. Có mặt.

5. Họ và tên: Vũ Viết H3, sinh năm 1983; Giới tính: Nam; Số CCCD: 022083009964; ĐKTT: Tổ 8, Khu C, Phường H, tỉnh Quảng Ninh; Nơi ở: Số nhà D, ngõ A, đường T, phường H, tỉnh Ninh Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: không; Trình độ học vấn: 12 /12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Vũ Viết T4 (đã chết) và bà Đỗ Thị Q1, sinh năm 1955; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; vợ Trần Thị Lan A, sinh năm 1986; Có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt ngày 21-5-2025 ; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh N. Có mặt.

6. Họ và tên: Đoàn Đức T5, sinh năm 1982; Giới tính: Nam; Số CCCD: 037082003392; ĐKTT và nơi ở: Số nhà H, đường L, phố P, phường H, tỉnh Ninh Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: không; Trình độ học vấn: 12 /12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đoàn Ngọc S1 (đã chết) và bà Hồ Thị S2, sinh năm 1949; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ tư; vợ Nguyễn Thị N1, sinh năm 1989; Có 02 con: con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 20/5/2025 cho đến nay.

- Bị hại:

1. Anh Đoàn Đức T5, sinh năm 1982 (là bị cáo trong vụ án);

Địa chỉ: Số nhà H, đường L, phố P, phường H, tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Việt D theo quy định tại Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Luật sư Phạm Đức H4 – Văn phòng L1 thuộc Đoàn luật sư tỉnh N. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Phố T, phường H, tỉnh Ninh Bình;

- Người làm chứng:

1. Anh Phạm Văn M1

2. Anh Nguyễn Đăng T6

3. Anh Ninh Duy H5

4. Chị Lý Kim T7

5. Chị Phạm Khánh L

6. Chị Nguyễn Thị N1

7. Chị Phạm Thúy Q2

8. Anh Lê Đức T8

9. Chị Nguyễn Thị Ngọc Q3

10. Chị Đoàn Thị Thu B

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 23 giờ ngày 25/4/2025 tại quán L2, phố N, phường T, thành phố H (nay là phường H, tỉnh Ninh Bình) do vợ chồng anh Lê Đức T8, chị Nguyễn Thị Ngọc Q3 làm chủ quán; có hai nhóm thanh niên đến ăn uống tại quán. Nhóm của Nguyễn Việt D đến trước ngồi bàn phía trong quán gồm: Nguyễn Việt D, Vũ Viết H3, Nguyễn Thị N1, Phạm Thúy Q2, Nguyễn Đăng T6, Ninh Duy H5, Lý Kim T7. Nhóm Đoàn Đức T5 đến sau ngồi bàn phía ngoài quán gồm: Đoàn Đức T5, Bùi Hữu S, Lã Thành T3, Phạm Văn M1, Phạm Khánh L.

Quá trình ngồi ăn uống, do anh Phạm Văn M1, anh Nguyễn Đăng T6 và Vũ Viết H3 có quen biết từ trước nên Vũ Viết H3 sang bàn anh M1 mời rượu thì giữa Vũ Viết H3 và Bùi Hữu S xảy ra xích mích cãi nhau. T3, T5 và anh M1 can ngăn nên H3 về bàn của mình. Khi H3 đã về bàn, S vẫn tiếp tục chửi bới và định vào bàn của Vũ Viết H3 để đánh H3 nhưng được T5 và T3 can ngăn. Thấy S say rượu và có ý định

đánh nhau nên chị Phạm Khánh L nhắn tin cho Đinh Văn T1 là bạn bè quen biết xã hội của S, T3, T5, M1 và L đến để đưa S về.

Khoảng 02 giờ 20 phút ngày 26/4/2025, nhóm Nguyễn Việt D ra về, Vũ Viết H3 ra đến cửa quán thì Bùi Hữu S chỉ tay về phía Vũ Viết H3 chửi tục H3 “con chó này nhé”, H3 chửi tục lại “mày cầm mồm mày đi” rồi cả hai lao đến để đánh nhau nhưng được mọi người can ngăn, anh Phạm Văn M1 đẩy S ra khu vực đường N, T, phường H S đến gốc cây xoài bên đường lấy chiếc gậy (gỗ đào) dài khoảng 01 mét, mục đích sử dụng đánh H3. Thấy S lấy gậy, anh Lê Đức T8, chị Nguyễn Thị Ngọc Q3, chị Phạm Thúy Q2, anh Phạm Văn M1, chị Nguyễn Thị N1 chạy đến can ngăn S, còn Đoàn Đức T5 can ngăn H3. Chị N1 giằng lấy chiếc gậy từ S và lấy chiếc mũ bảo hiểm màu đen, loại mũ thời trang nửa đầu từ chị Q2. T5 sau khi can ngăn Vũ Viết H3 thì đến lấy chiếc mũ bảo hiểm, chiếc gậy từ N1, T5 vứt chiếc gậy xuống đường, chiếc mũ bảo hiểm T5 cầm ở tay phải. Lúc này, D đang đứng ở vỉa hè trước cửa quán thấy S lấy chiếc gậy thì D đi ra xe mô tô nhãn hiệu Honda SH của mình, mở cốp xe lấy 01 con dao lưỡi bằng kim loại sắc, nhọn dài khoảng 20cm, cán dao bằng nhựa màu đen, bỏ vào túi quần soóc, với mục đích chống trả lại nếu bị đánh. Chị Phạm Thúy Q2 trong lúc đứng sát cạnh để can ngăn S, thì bị S dùng tay phải tát 02 cái vào mặt, dùng chân phải đạp 01 phát vào bụng chị Q2. D đang đứng trước khu vực cửa quán, nhìn thấy S đạp chị Q2, D liền lấy con dao trong túi quần bên phải ra, D cầm dao ở tay phải lao đến để tấn công S và chửi S, tuy nhiên chị Q2 chạy đến ôm D lại để can ngăn. Lã Thành T3 đang đứng ở vỉa hè trước cửa quán thấy D cầm dao đã lấy 01 chiếc bát bằng sứ, màu trắng ở bàn ăn của nhóm mình, cầm bát ở tay phải giơ lên đập bát theo hướng từ trên xuống trúng bả vai trái của D làm chiếc bát rơi xuống đường vỡ thành nhiều mảnh, sau đó T3 đến khu vực rửa bát phía sau quán, lấy 01 chiếc gậy tre để tiếp tục đánh nhau. Lúc này, D bị chị Phạm Thúy Q2 ôm để can ngăn nên không biết mình bị ai đập bát vào người, D quay lại nhìn về phía sau thì bị T5 tay phải cầm mũ bảo hiểm giơ lên đập theo hướng từ trên xuống 01 phát, trúng vào đầu D. Bị T5 dùng mũ bảo hiểm đánh, D liền dùng dao đang cầm ở tay phải đâm ngang theo hướng từ phải sang trái về phía T5 liên tiếp 02 nhát trúng vào nách trái và vào giữa ngực T5; bị đâm T5 dùng tay phải đâm chống trả D nhưng không trúng. D tiếp tục khua dao đâm ngang thêm 01 nhát theo hướng từ phải qua trái về phía người T5 nhưng không trúng, sau đó D bị T5 dùng tay phải đâm 01 phát vào mặt. Khi T5 đâm D thì chị Phạm Thúy Q2 vẫn đang ôm cổ để can ngăn, ghì kéo D lại nên chị Q2 và D bị mất trụ, ngã khụy gối xuống mặt đường, T5 tiếp tục dùng tay phải đâm vào mặt D thêm một phát. Khi D và chị Phạm Thúy Q2 đang đứng dậy thì tiếp tục bị T5 dùng chân phải đá thẳng 01 phát trúng ngực của D. Chị Phạm Thúy Q2 can ngăn đẩy D ra nên D, T5 không đánh nhau nữa. Thấy hai nhóm đánh nhau, anh Ninh Duy H5, anh Nguyễn Đăng T6, chị Lý Kim T7 ra đứng đợi rồi đón xe đi về. Anh Phạm Văn M1, chị Phạm Khánh L không can ngăn được Bùi Hữu S đã ra bên đường đứng quan sát.

Đinh Văn T1, nhận được tin nhắn của chị Phạm Khánh L thì điều khiển xe mô tô đi đến quán Lê Chót Q4 để đón Bùi Hữu S và chị L. Khi T1 đến thấy S đang đánh nhau, T1 liền lấy 01 chiếc gậy (gỗ đào) dài khoảng 01 mét ở gốc cây xoài bên đường thuộc ngõ A T, phường H lao vào đánh Nguyễn Việt D. T1 hai tay cầm gậy vụt ngang theo

hướng từ trái qua phải 01 phát trúng hông phải D; Vũ Viết H3 thấy D bị đánh đã chạy đến nhảy lên dùng chân phải đạp thẳng về phía T1 nhưng T1 tránh được, H3 bị ngã ngửa ra đường, S liền lao đến dùng chân phải đá nhưng không trúng H3; T1 tiếp tục dùng gậy vọt liên tiếp 08 phát đều theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào chân, đùi, lưng của Vũ Viết H3; Lã Thành T3 dùng 01 chiếc gậy tre dài khoảng 2 mét, vọt 02 phát theo hướng từ trên xuống trúng chân Vũ Viết H3. Thấy vậy, anh Lê Đức T8 đến can ngăn và lấy được chiếc gậy tre từ tay T3, còn Đoàn Đức T5 can ngăn T1, Vũ Viết H3 đứng dậy chạy về phía cửa quán. Thiện lúc này chửi nhóm D “Chúng mày biến hết đi”, sau đó vạch áo lên thì thấy chảy máu ở ngực nên biết mình bị D đâm trúng ngực, T5 nói “nó đâm trúng tim anh rồi”. S nghe thấy T5 nói bị đâm, nên lấy 01 chiếc gậy (gỗ đào) dài khoảng 1 mét ở gốc cây xoài bên đường N T, phường H, cầm gậy ở tay phải lao đến cửa quán, giơ gậy lên cao vọt 01 phát chéo theo hướng từ phải qua trái, trúng nách sườn bên trái của D và bị rơi gậy xuống đường. Khi bị S dùng gậy vọt, D liền dùng con dao đang cầm ở tay phải đâm ngang liên tiếp 02 phát theo hướng từ phải sang trái về phía S, nhát thứ nhất trúng mặt trong bắp tay phải của S, nhát thứ hai do S lùi lại nên không đâm trúng. Chị Phạm Thúy Q2 thấy Nguyễn Việt D, Bùi Hữu S đánh nhau tiếp tục đến ôm D để can ngăn nên D và S không đánh nhau nữa. Vũ Viết H3 thấy S đánh D, liền giằng lấy chiếc gậy tre từ anh Lê Đức T8, cầm chiếc gậy tiến lại và chỉ về nhóm Đoàn Đức T5 để tiếp tục đánh nhau. Thấy H3 cầm chiếc gậy tre, Lã Thành T3 lấy 01 chiếc gậy tre dài khoảng 2 mét ở khu vực rửa bát phía sau quán, Đinh Văn T1 tay trái cầm gậy (gỗ đào), tay phải lấy thêm 01 chiếc ghế nhựa màu vàng, Bùi Hữu S lấy 01 chiếc gậy (gỗ đào) dài khoảng 01 mét để tiếp tục đánh nhau, nhưng được mọi người can ngăn nên các đối tượng không đánh nhau nữa. Đoàn Đức T5 được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh N để cấp cứu điều trị thương tích. Bùi Hữu S đi cùng Đinh Văn T1 đến Trạm y tế phường T, thành phố T (nay là phường H), tỉnh Thanh Hóa để điều trị vết thương.

Đối với Nguyễn Việt D, sau khi đánh nhau xong D đi về theo trục đường T, phố N, phường H, tỉnh Ninh Bình. Sau đó, D bỏ trốn vào thị xã B, tỉnh Thanh Hóa thuê nhà nghỉ ở đến ngày 12/5/2025 thì đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đối với con dao có đặc điểm lưỡi bằng kim loại sắc, nhọn dài khoảng 20cm, cán dao bằng nhựa màu đen, D sử dụng để gây thương tích cho Đoàn Đức T5 và Bùi Hữu S, D khai sau khi xảy ra vụ việc, trên đường đi về từ quán “Lê Chót Q4” ra đường X khoảng 100 mét, D đã rút con dao ở rìa đường bên trái, trục đường T, phố N, phường H Cơ quan CSĐT đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

* *Kết quả khám nghiệm hiện trường*: Hiện trường nơi xảy ra vụ việc là tại đường N đường T, phố N, phường T, TP H, tỉnh Ninh Bình (nay là phường H, tỉnh Ninh Bình). Quá trình khám nghiệm ghi nhận như sau:

- Dấu vết dị vật màu nâu đỏ ký hiệu (1) rải rác trên mặt đường N đường T dạng nhỏ giọt, văng bắn diện tích thước (0,5x3,1)m, vết có chiều xiên chéo từ hướng ngoài đường T vào; đầu vết sát mép đường T, cách mép tường phía Nam số nhà 177 là 4,1 mét; cuối vết cách mép đường T 2,2 mét, cách mép tường phía Nam số nhà 177 là 5,8 m.

- Diện tích vật màu nâu đỏ ký hiệu là (2) trên mặt đường N đường T dạng nhỏ giọt, văng bắn kéo dài chéo chéo kích thước (0,3x1,5)m; đầu vết tại vị trí cách mép đường T 3,4m, cách mép tường phía Nam số nhà 177 là 6,2m; cuối vết cách mép đường T 4,8m, cách mép tường phía Nam số nhà 177 là 6,9m.

- Diện tích vật màu nâu đỏ ký hiệu là (3) trên mặt đường N đường T dạng văng bắn nhỏ giọt kích thước (0,8x1,5)m; đầu vết tại vị trí cách mép đường T 8,7m, cách mép tường phía Nam số nhà 177 là 5,3m; cuối vết cách mép đường T là 9m, cách mép tường phía Nam số nhà 177 là 5,6m.

- 01 gậy gỗ ký hiệu là (4) trên vỉa hè phía Bắc số nhà 175 dạng cành cây dài 0,98m, đường kính 0,03m, một đầu gần nhất của gậy gỗ cách mép đường T 5,6m; cách mép đường N là 0,6m.

- 04 gậy gỗ ký hiệu là (5) trên vỉa hè phía Nam số nhà 177 trong đó 01 gậy dạng cành cây dài 1,06m, đường kính 0,02m; 01 gậy dạng cành cây dài 1,18m, đường kính 0,03m; 01 gậy dạng cây tre dài 2,02m, đường kính 0,04m; 01 gậy dạng cây tre dài 2m, đường kính 0,045m cách mép đường T 9,2m, cách mép đường N là 0,3m.

Ngoài ra, tại hiện trường vụ việc còn ghi nhận 02 vị trí lắp đặt camera ký hiệu lần lượt là (X), (Y) gồm: 01 camera tại mặt ngoài góc Đông Bắc số nhà 175, camera được lắp đặt cao cách mặt đất 03m, mắt camera quay hướng T; 01 camera tại tường phía Bắc số nhà 177, camera được lắp đặt cao cách mặt đất 2,5m, mắt camera quay hướng T.

** Kết quả trưng cầu giám định:*

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 064/KLTTCT-TTPY ngày 29/4/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh N kết luận: *Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đoàn Đức T5 tại thời điểm giám định là 12%.*

Tại Bản kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 077/KLTTCT-TTPY ngày 19/05/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh N kết luận: *Kết luận giám định (ngày 29/4/2025): 12%; Kết luận giám định bổ sung: 31%. Tỷ lệ tổn hại phần trăm sức khỏe của Đoàn Đức T5 tại thời điểm giám định là 39%.*

Ngày 29/4/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N ra Quyết định số 1555/QĐ- CSHS, trưng cầu Phòng K Công an tỉnh N giám định sinh học đối với các mẫu vật (ký hiệu M1, M2, M3) thu giữ tại hiện trường và 01 chiếc áo phong cộc tay màu trắng, có dính máu màu đỏ, áo đã bị cắt thành nhiều mảnh. Tại Bản kết luận giám định số 374/KL-KTHS-SH ngày 12/5/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh N xác định: *Các mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2, M3 đều là máu người và đều thuộc nhóm máu B, trùng với nhóm máu của Đoàn Đức T5. Trên chiếc áo gửi giám định có bám dính máu người, thuộc nhóm máu B, trùng với nhóm máu của Đoàn Đức T5.*

Ngày 29/4/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N ra Quyết định trưng cầu giám định số 1556/QĐ-CSHS, trưng cầu Phòng K Công an tỉnh N giám định kỹ thuật số và điện tử đối với 02 tệp tin video thu giữ tại hiện trường. Tệp thứ nhất “hiv 00117.mp4” dung lượng 256 MB (268.435.456 byte); tệp thứ hai “hiv00156.mp4” dung lượng 256 MB (268.435.456 byte). Tại Bản Kết luận giám định số 440/KL-KTHS-KTS&ĐT ngày 31/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh N, kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 02 tệp tin video lưu trữ trong đĩa DVD-R gửi giám định. Trích xuất được 19 ảnh mô tả diễn biến, nội dung có liên

quan đến vụ: “Cố ý gây thương tích” trong 02 tệp tin video lưu trữ trong đĩa DVD-R gửi giám định (ảnh trích xuất được in và mô tả trong bản ảnh gửi kèm theo kết luận giám định). Sao lưu 02 tệp tin video gửi giám định sang 01 đĩa DVD-R.

Ngày 07/9/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N ra Quyết định trưng cầu giám định số 4635/QĐ-CSHS-Đ2, trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh N giám định tỷ lệ tổn hại phần trăm sức khỏe của Bùi Hữu S. Tuy nhiên Bùi Hữu S kiên quyết từ chối giám định và không yêu cầu đề nghị gì về thương tích của mình.

Kết quả kiểm tra chất ma túy trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Việt D gửi giám định: Không tìm thấy chất ma túy.

Ngày 15/9/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N có Văn bản số 4770/CV-CSHS-Đ2 gửi Phòng K Công an tỉnh N đề nghị trả lời: Qua hình ảnh video và bản ảnh thì có xác định được Nguyễn Việt D cầm và sử dụng loại hung khí gì không? Đặc điểm như thế nào.

Ngày 18/9/2025 Phòng K Công an tỉnh N có Văn bản số 240/PC09 trả lời: Không xác định được Nguyễn Việt D cầm, sử dụng loại hung khí gì và có đặc điểm như thế nào.

** Về các tình tiết khác liên quan:*

Đối với hành vi sử dụng dao lưỡi bằng kim loại sắc, nhọn của Nguyễn Việt D, quá trình điều tra không thu giữ được con dao. Qua hình ảnh video và bản ảnh, Phòng K Công an tỉnh N không xác định được đặc điểm và kết luận là loại hung khí gì. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý Nguyễn Việt D về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi Nguyễn Việt D dùng dao đâm 02 nhát về phía người Bùi Hữu S, bản thân S kiên quyết từ chối giám định và không có yêu cầu bồi thường gì, vì vậy hành vi của Nguyễn Việt D không đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Phòng K Công an tỉnh N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 5.750.000 đồng đối với Nguyễn Việt D về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác nhưng không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với thương tích của Vũ Viết H3, Nguyễn Việt D và chị Phạm Thúy Q2; trong quá trình làm việc với Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N, Vũ Viết H3, Nguyễn Việt D và chị Phạm Thúy Q2 đều viết đơn đề nghị không xử lý và không yêu cầu bồi thường đối với thương tích của mình nên không có căn cứ xem xét xử lý.

* Cáo trạng số 21/CT-VKSNB-P2 ngày 11/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố: Bị cáo Nguyễn Việt D về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự; Các bị cáo Bùi Hữu S, Đinh Văn T1, Lã Thành T3, Vũ Viết H3, Đoàn Đức T5 về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

** Tại phiên tòa:*

- Các bị cáo Nguyễn Việt D, Bùi Hữu S, Đinh Văn T1, Lã Thành T3, Vũ Viết H3, Đoàn Đức T5 đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố và đều xác nhận là đúng, không bị oan. Nói lời nói sau cùng: Các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử

xem xét giảm nhẹ hình phạt, xử cho các bị cáo một mức hình phạt thấp nhất để các bị cáo có cơ hội sớm trở về với gia đình và xã hội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Việt D phạm tội "Giết người". Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57; khoản 1 Điều 54; Điều 38 BLHS; xử phạt Nguyễn Việt D từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù.

Các bị cáo Bùi Hữu S, Đinh Văn T1, Lã Thành T3, Vũ Viết H3, Đoàn Đức T5 phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 (đối với bị cáo T1); Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Bùi Hữu S từ 03 năm đến 04 năm tù

Xử phạt Đinh Văn T1 từ 03 năm đến 04 năm tù

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Lã Thành T3 từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù

Xử phạt Vũ Viết H3 từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Đoàn Đức T5 từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Nguyễn Việt D đã thỏa thuận bồi thường xong cho bị hại Đoàn Đức T5; bị hại Đoàn Đức T5 đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có đề nghị gì khác nữa nên không xem xét giải quyết

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Luật sư Phạm Đức H4 trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo Nguyễn Việt D:

Bị cáo Nguyễn Việt D bị truy tố về tội "Giết người" theo khung khoản như cáo trạng của Viện kiểm sát là đúng quy định của pháp luật. Mục đích của bị cáo D là đến quán ăn uống, không có mục đích nào khác, không có lời nói, hành động nào gây sự với nhóm của T5; không kích động, xúi giục S, H3 đánh nhau; đến nay đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ cho bị hại. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, xử cho bị cáo một mức dưới mức thấp nhất của Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác được Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án; có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ 20' ngày 26/4/2025, tại quán ăn “Lê Chót Q4” ở phố N, phường T, thành phố H (nay là phường H), tỉnh Ninh Bình; xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân trong lúc ăn, uống giữa Bùi Hữu S và Vũ Viết H3; S lấy gậy gỗ bằng cành đào định đánh H3 thì được chị Phạm Thúy Q2 và chị Nguyễn Thị N1 can ngăn. S đã dùng tay tát vào đầu và dùng chân đạp vào bụng chị Q2. Thấy bạn mình bị đánh, Nguyễn Việt D đã lấy 01 con dao lưỡi bằng kim loại sắc, nhọn dài khoảng 10cm trong cốp xe máy chạy đến định đâm S nhưng được chị Q2 ngăn cản. Khi chị Q2 đang ngăn cản D thì Lã Thành T3 từ phía sau cầm bát tô bằng sứ đập vào vai trái D, Đoàn Đức T5 dùng mũ bảo hiểm bằng nhựa cứng kiểu lưỡi chai nửa đầu đập vào đầu D. Chị Q2 đang ôm giữ can ngăn nhưng với khoảng cách 01m đối diện với T5, D tay phải cầm dao lưỡi bằng kim loại sắc, nhọn đâm liên tiếp 03 phát vào vùng ngực của T5 theo chiều hướng từ phải qua trái; trong đó 01 phát trúng vào vùng ngực phải và 01 phát trúng vào nách trái của T5.

Hậu quả, Đoàn Đức T5 bị thương phải đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh N đến ngày 09/5/2025 mới ra viện với 02 vết thương (01 vết thương thành trước ngực phải KT(03x02)cm, sâu thấu khoang màng phổi, xuyên thấu thùy trên phổi phải, rách sụn sườn, rách (thủng) màng ngoài tim và 01 vết thương hõm nách trái KT(1,5x0,2)cm), bị tổn hại sức khỏe 39%. T5 không chết là do được cấp cứu kịp thời.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Việt D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình đánh nhau giữa hai nhóm, ngoài dùng tay, chân đánh nhau các bị cáo còn có hành vi hò hét, chửi bới tục tĩu gây mất trật tự trị an tại khu dân cư phố N, phường H, tỉnh Ninh Bình. Các bị cáo sử dụng hung khí để đánh nhau, Bùi Hữu S sử dụng gậy gỗ bằng cành cây đào đánh Nguyễn Việt D; Đinh Văn T1 sử dụng gậy gỗ cành cây đào đánh Nguyễn Việt D và Vũ Viết H3; Lã Thành T3 sử dụng bát tô bằng sứ đánh Nguyễn Việt D, dùng gậy bằng cây tre đánh Vũ Viết H3; Đoàn Đức T5 sử dụng mũ bảo hiểm bằng nhựa cứng đánh Nguyễn Việt D và Vũ Viết H3 dùng gậy bằng cây tre tham gia đánh nhau.

Hậu quả, ngoài T5 bị thương nặng phải đi cấp cứu, H3 cũng bị thương tích trầy xước ra tay trái KT(05x03)cm, bầm tím đùi phải dài 09cm, trầy xước da cẳng chân phải KT(08x05)cm; S bị thương mặt trong bắp tay trái; D bị thương nhẹ vùng vai trái, hông trái.

Hành vi nêu trên của Bùi Hữu S, Đinh Văn T1, Lã Thành T3, Vũ Viết H3 và Đoàn Đức T5 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng”; tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình là có căn cứ pháp lý.

[3] Xếp vị trí, vai trò của các bị cáo:

Nguyễn Việt D là người dùng dao lưỡi bằng kim loại sắc, nhọn đâm nhiều nhát trúng người Đoàn Đức T5. Hậu quả Đoàn Đức T5 bị tổn hại 39% sức khoẻ nên Nguyễn Việt D chịu trách nhiệm độc lập về tội “Giết người”.

Đối với các bị cáo Bùi Hữu S, Đinh Văn T1, Lã Thành T3, Vũ Viết H3 và Đoàn Đức T5 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm ngang nhau

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

4.1. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đinh Văn T1, Bùi Hữu S đã bị kết án, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nguyễn Việt D, Vũ Viết H3, Lã Thành T3, Đoàn Đức T5 không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

4.2. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Việt D, Vũ Viết H3, Bùi Hữu S, Lã Thành T3, Đinh Văn T1, Đoàn Đức T5 đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân và tỏ thái độ ăn năn hối cải nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Nguyễn Việt D đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho Đoàn Đức T5 nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Sau khi phạm tội, Nguyễn Việt D đã đến Cơ quan điều tra đầu thú, bản thân đã từng tham gia lực lượng Q5 từ tháng 02/2009 đến tháng 01/2011, bố đẻ bị cáo là ông Nguyễn Văn Q được tặng Huân chương chiến công Hạng Ba, Huy chương Quân kỳ quyết thắng, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị hại Đoàn Đức T5 cũng có một phần lỗi. Bị cáo Lã Thành T3 có bố đẻ là ông Lã Xuân C được tặng Huân chương kháng chiến Hạng Ba, mẹ là bà Lê Thị X được tặng Huân chương kháng chiến Hạng Nhất. Bị cáo Đoàn Đức T5 có bố đẻ là ông Đoàn Ngọc S1 được tặng Huân chương kháng chiến Hạng ba, mẹ đẻ là Hồ Thị S2 được tặng Huân chương chiến sĩ vẻ vang Hạng ba. Bị cáo Đinh Văn T1 có ông ngoại là liệt sỹ, ông được tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Do vậy, các bị cáo Nguyễn Việt D, Lã Thành T3, Đoàn Đức T5, Đinh Văn T1 còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

5.1. Hành vi phạm tội “Giết người” của bị cáo Nguyễn Việt D là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền được sống, xâm phạm quyền được bảo hộ về tính mạng của con người được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải ấn định mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, bị hại cũng có một phần lỗi, đến nay bị cáo đã tác động gia đình bồi thường xong toàn bộ cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, có đủ căn cứ pháp lý để áp dụng Điều 54 và Điều 57 của Bộ luật

hình sự, ấn định cho bị cáo một hình phạt vừa có tác dụng răn đe, giáo dục, vừa thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải đối với hành vi sai phạm của mình để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội nhưng cũng đáp ứng được công cuộc đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

5.2. Đối với tội “Gây rối trật tự công cộng”: Hành vi của các bị cáo Vũ Viết H3, Bùi Hữu S, Lã Thành T3, Đinh Văn T1, Đoàn Đức T5 là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự ở những nơi công cộng, vi phạm nếp sống văn minh. Các bị cáo trong vụ án đều là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì mâu thuẫn rất nhỏ nhặt, chỉ vì muốn thể hiện bản thân mà đã có những hành vi gây lộn xộn ảnh hưởng đến trật tự chung; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường ở những nơi công cộng. Vì vậy, cần phải được xử lý nghiêm bằng một hình phạt nhất định cho tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Đánh giá tổng thể vụ án một cách khách quan, toàn diện, xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần ấn định một mức hình phạt nghiêm và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong cộng đồng. Đối với các bị cáo có nhân thân xấu, thực hiện tích cực cần phải ấn định một mức hình phạt nghiêm khắc hơn so với các bị cáo đồng phạm khác. Đối với các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét đối với bị cáo Đoàn Đức T5: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, có nơi cư trú rõ ràng, hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; bản thân bị cáo cũng là bị hại trong vụ án, bị tổn hại 39% sức khỏe vẫn đang phải điều trị vết thương. Xét thấy, có đủ căn cứ để ấn định cho bị cáo mức hình phạt ở mức khởi điểm của khung hình phạt đã truy tố. Đối chiếu với Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi là phù hợp; cũng đủ tác dụng trừng trị, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đến nay, gia đình Nguyễn Việt D đã bồi thường cho bị hại Đoàn Đức T5 tổng số tiền là (37.424.000 đồng + 80.000.000 đồng) 117.424.000 đồng. Bị hại Đoàn Đức T5 đã nhận đủ số tiền trên và không có đề nghị gì khác nữa nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 05 gậy gỗ; 01 chiếc áo phong cộc tay màu trắng, thân áo bị cắt rách ở nhiều vị trí, trên toàn bộ thân áo có bám dính nhiều dị vật màu nâu đỏ không có giá trị sử dụng; đều là những đồ vật, tài sản liên quan đến tội phạm, không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt D phạm tội “Giết người”;

Các bị cáo Bùi Hữu S, Đinh Văn T1, Lã Thành T3, Vũ Viết H3, Đoàn Đức T5 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

2. Về hình phạt;

2.1. Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Việt D 06 (S3)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12-5-2025.

2.2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 (đối với Đinh Văn T1); điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo **Bùi Hữu S 03 (Ba)** năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21-5-2025.

Xử phạt bị cáo **Đinh Văn T1 03 (Ba)** năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21-5-2025.

2.3. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo **Lã Thành T3 03 (Ba)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21-5-2025.

2.4. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo **Vũ Viết H3 02 (Hai)** năm 06 (S3) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/5/2025.

2.5. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo **Đoàn Đức T5 02 (Hai)** năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian

thử thách 04 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Giao bị cáo Đoàn Đức T5 cho UBND phường H, tỉnh Ninh Bình để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Toà án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 05 gậy gỗ; 01 chiếc áo phong cộc tay màu trắng, thân áo bị cắt rách ở nhiều vị trí, trên toàn bộ thân áo có bám dính nhiều dị vật màu nâu đỏ (Chi tiết cụ thể như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình lập ngày 17 tháng 11 năm 2025).

4. Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Việt D, Vũ Viết H3, Bùi Hữu S, Lã Thành T3, Đinh Văn T1, Đoàn Đức T5 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Việt D, Vũ Viết H3, Bùi Hữu S, Lã Thành T3, Đinh Văn T1, Đoàn Đức T5; bị hại Đoàn Đức T5 được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà phúc thẩm TAND tối cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Ninh Bình;
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
- Phòng KTNV & THAHS TAND tỉnh Ninh Bình;
- Các bị cáo; Bị hại
- Tổ HCTP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Minh Hồng

